UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY CHẾ
Quy chế phối hợp xử lý vi phạm về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số ... QĐ-UBND ngày ... tháng năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm và phương thức phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ trên các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý của Khu Quản lý đường bộ III, Sở Xây dựng và các Ban Quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Việc phối hợp theo Quy chế này không làm thay đổi chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm quản lý tuyến đường và thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

2. Khu Quản lý đường bộ III và Văn phòng Quản lý đường bộ III.1.

3. Các Ban Quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, Khu kinh tế mở Chu Lai được phân cấp quản lý theo Quyết định số 85/2026/QĐ-UBND của UBND thành phố (sau đây gọi chung là các Ban Quản lý).

4. UBND cấp xã có liên quan đến các tuyến đường thuộc phạm vi Quy chế.

5. Trung tâm Quản lý hạ tầng thành phố Đà Nẵng; đơn vị quản lý, bảo trì đường bộ; người thực hiện nhiệm vụ tuần kiểm, tuần đường.

6. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

Điều 3. Mục đích phối hợp

1. Phát hiện, ngăn chặn kịp thời, xử lý đúng thẩm quyền các hành vi vi phạm; hạn chế vi phạm kéo dài, tái diễn.

2. Xác định rõ trách nhiệm phối hợp của từng cơ quan, đơn vị trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ việc; không để bỏ sót vụ việc hoặc đùn đẩy trách nhiệm.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ và chất lượng tham mưu UBND thành phố trong công tác này.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Các hành vi vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời, xử lý đúng quy định của pháp luật; bảo đảm việc khắc phục hậu quả và ngăn ngừa vi phạm tái diễn.

2. Việc phối hợp phải kịp thời, đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ hoặc đùn đẩy trách nhiệm.

3. Việc phối hợp, giao nhiệm vụ chủ trì hoặc quản lý tuyến đường không làm thay đổi thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, xử phạt, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

4. Việc kiểm tra, xác minh, lập và chuyển giao hồ sơ, xử lý vi phạm phải bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn theo quy định của pháp luật.

5. Các cơ quan, đơn vị chủ động trao đổi, giải quyết khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền. Trường hợp không thống nhất hoặc vượt thẩm quyền thì báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÌNH TỰ PHỐI HỢP

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn các hành vi có dấu hiệu vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.

2. Kiểm tra, xác minh vị trí, hiện trạng, hành vi có dấu hiệu vi phạm và tổ chức, cá nhân có liên quan; cung cấp hồ sơ quản lý tuyến đường, tài liệu xác định phạm vi đất dành cho đường bộ, hành lang an toàn đường bộ và các tài liệu phục vụ xác minh, xử lý vi phạm.

3. Phối hợp lập, hoàn thiện và chuyển giao hồ sơ; thi hành quyết định xử phạt, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và cưỡng chế theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

4. Theo dõi, đôn đốc việc xử lý, khắc phục hậu quả; tổng hợp kết quả, báo cáo và đề xuất giải quyết khó khăn, vướng mắc.

Điều 6. Tiếp nhận thông tin, kiểm tra và ngăn chặn ban đầu

1. Người thực hiện công tác tuần đường có trách nhiệm:

a) Phát hiện, tiếp nhận thông tin về hành vi có dấu hiệu vi phạm trên tuyến đường được giao; kiểm tra hiện trường, ghi nhận thời gian, vị trí, hiện trạng và thông tin liên quan;

b) Đề nghị tổ chức, cá nhân chấm dứt hành vi có dấu hiệu vi phạm; thực hiện các biện pháp cảnh báo, bảo đảm an toàn giao thông theo nhiệm vụ được giao;

c) Báo cáo người thực hiện công tác tuần kiểm và đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ; đồng thời thông tin cho UBND cấp xã nơi xảy ra vụ việc để kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền;

d) Theo dõi diễn biến vụ việc; kịp thời báo cáo khi hành vi tiếp diễn, tái diễn hoặc phát sinh nguy cơ mất an toàn giao thông.

2. Người thực hiện công tác tuần kiểm có trách nhiệm:

a) Kiểm tra, xác minh các hành vi có dấu hiệu vi phạm trên tuyến đường thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao; tiếp nhận, kiểm tra thông tin và kiến nghị của nhân viên tuần đường;

b) Yêu cầu tổ chức, cá nhân chấm dứt hành vi vi phạm; lập biên bản vi phạm hành chính khi có thẩm quyền theo quy định tại khoản 4, Điều 21 Nghị định số 336/2025/NĐ-CP; trường hợp không thuộc thẩm quyền thì đề nghị người có thẩm quyền lập biên bản theo quy định;

c) Phối hợp với UBND cấp xã và đơn vị quản lý tuyến đường xác định vị trí, phạm vi vi phạm, hồ sơ pháp lý có liên quan;

d) Theo dõi việc giải quyết các kiến nghị của tuần đường; báo cáo người quản lý, sử dụng đường bộ kết quả kiểm tra và những vụ việc cần chỉ đạo giải quyết.

3. Trung tâm Quản lý hạ tầng thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận thông tin về hành vi có dấu hiệu vi phạm trên các tuyến đường thuộc phạm vi được giao quản lý;

b) Phối hợp với UBND cấp xã kiểm tra, xác định phạm vi đất dành cho đường bộ; cung cấp hồ sơ quản lý tuyến đường, giấy phép, văn bản chấp thuận và tài liệu liên quan phục vụ xác minh vụ việc;

c) Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của người thực hiện công tác tuần kiểm; báo cáo Sở Xây dựng những vụ việc cần chỉ đạo, phối hợp giải quyết.

4. Khu Quản lý đường bộ III và các Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận thông tin, tổ chức kiểm tra, xác minh và ghi nhận hiện trạng các hành vi có dấu hiệu vi phạm trên các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý;

b) Kịp thời thông tin, đề nghị UBND cấp xã nơi xảy ra vi phạm kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền; đề nghị người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định;

c) Cung cấp hồ sơ quản lý tuyến đường, tài liệu xác định phạm vi đất dành cho đường bộ, hành lang an toàn đường bộ và các tài liệu liên quan phục vụ việc xác minh, xử lý vi phạm.

5. UBND cấp xã có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận thông tin, kiểm tra hiện trường, xác minh hành vi có dấu hiệu vi phạm trên địa bàn; phối hợp với đơn vị quản lý tuyến đường xác định vị trí, phạm vi đất dành cho đường bộ;

b) Yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm; tổ chức lập biên bản vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc chuyển thông tin, tài liệu đến người có thẩm quyền lập biên bản;

c) Thông tin kết quả kiểm tra, xác minh ban đầu cho cơ quan, đơn vị đã chuyển thông tin để phối hợp thực hiện các bước tiếp theo.

6. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận thông tin về hành vi có dấu hiệu vi phạm; chỉ đạo Trung tâm Quản lý hạ tầng thành phố Đà Nẵng kiểm tra, xác minh, thông tin cho UBND cấp xã để ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền đối với các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý của Sở; chuyển thông tin đến Khu Quản lý đường bộ III hoặc các Ban Quản lý đối với các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị này;

b) Trực tiếp tổ chức kiểm tra, xác minh khi cần thiết; yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm và lập biên bản vi phạm hành chính khi người thực hiện nhiệm vụ có thẩm quyền.

7. Đối với hành vi đang diễn ra, có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn công trình hoặc an toàn giao thông, các cơ quan, đơn vị liên quan phải kịp thời phối hợp kiểm tra, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền, không chờ việc hoàn thiện toàn bộ hồ sơ phối hợp.

Điều 7. Xác định đầu mối chủ trì và thẩm quyền xử lý

1. UBND cấp xã chủ trì phối hợp kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ và xử lý theo thẩm quyền các hành vi có dấu hiệu vi phạm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước trên địa bàn, bao gồm: lấn, chiếm, sử dụng trái phép đất của đường bộ, hành lang an toàn đường bộ; xây dựng công trình, vật kiến trúc trái phép; chiếm dụng trái phép lòng đường, lề đường, hè phố; tập kết vật liệu, hàng hóa, đổ rác, xả thải và các hành vi khác thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của UBND cấp xã.

Sở Xây dựng, Trung tâm Quản lý hạ tầng thành phố Đà Nẵng và các đơn vị quản lý tuyến đường có trách nhiệm cung cấp hồ sơ quản lý tuyến đường, tài liệu xác định phạm vi đất dành cho đường bộ, hành lang an toàn đường bộ, giấy phép, văn bản chấp thuận và các thông tin liên quan phục vụ việc xác minh, xử lý vụ việc.

2. Sở Xây dựng và Khu Quản lý đường bộ III, theo phạm vi quản lý tuyến đường được giao, chủ trì phối hợp kiểm tra, xác minh đối với các vụ việc liên quan đến cấp phép, đấu nối, thi công trên đường đang khai thác; quản lý kỹ thuật, bảo trì, tổ chức giao thông; hành vi xâm phạm trực tiếp công trình, thiết bị, tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ và các vụ việc cần xác định chuyên sâu về kỹ thuật đường bộ.

3. Việc xác định người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, xử phạt, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và cưỡng chế được thực hiện theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 336/2025/NĐ-CP của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

4. Trường hợp chưa thống nhất được cơ quan chủ trì phối hợp, Sở Xây dựng, Khu Quản lý đường bộ III và UBND cấp xã trao đổi trên cơ sở phạm vi quản lý tuyến và chức năng, thẩm quyền của từng bên; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

5. Đối với các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý, Khu Quản lý đường bộ III, các Ban Quản lý chủ trì thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; cung cấp hồ sơ quản lý tuyến đường, tài liệu chuyên ngành và xử lý các công việc thuộc thẩm quyền. UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trên địa bàn và xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Sở Xây dựng phối hợp, tham mưu UBND thành phố giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Lập, hoàn thiện, chuyển giao và tiếp nhận hồ sơ vi phạm

1. Hồ sơ vụ việc được lập trên cơ sở thông tin, tài liệu thu thập trong quá trình kiểm tra, phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm theo Điều 6 Quy chế này và được bổ sung trong quá trình xác minh, xử lý. Hồ sơ ban đầu gồm tài liệu ghi nhận vị trí, thời gian, hiện trạng, hành vi có dấu hiệu vi phạm; hình ảnh, video, sơ đồ vị trí, thông tin về tổ chức, cá nhân có liên quan và các tài liệu hiện có khác.

2. Cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp, bổ sung hồ sơ quản lý tuyến đường, tài liệu xác định phạm vi đất dành cho đường bộ, hành lang an toàn đường bộ, giấy phép, văn bản chấp thuận và các tài liệu cần thiết khác phục vụ việc xác minh, xử lý vi phạm.

Trường hợp vụ việc có nhiều hành vi vi phạm hoặc liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước, trong hồ sơ phải xác định rõ từng hành vi, căn cứ pháp luật áp dụng và người có thẩm quyền xử lý đối với từng hành vi.

Việc lập biên bản vi phạm hành chính, hoàn thiện hồ sơ xử lý vi phạm hành chính và sử dụng các biểu mẫu thực hiện theo quy định của pháp luật. Biên bản kiểm tra, ghi nhận hiện trạng không thay thế biên bản vi phạm hành chính.

3. Việc chuyển hồ sơ xử lý vi phạm hành chính được thực hiện khi vụ việc không thuộc thẩm quyền, vượt thẩm quyền của người đang xử lý hoặc thuộc trường hợp pháp luật quy định phải chuyển.

Hồ sơ được chuyển đến người có thẩm quyền xử lý, kèm theo văn bản chuyển hoặc phiếu bàn giao, trong đó xác định rõ nội dung vụ việc, người chuyển, người tiếp nhận, thời điểm chuyển giao, danh mục tài liệu kèm theo, các biện pháp đã thực hiện và những vấn đề cần tiếp tục giải quyết. Trường hợp pháp luật quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, thời hạn hoặc biểu mẫu chuyển hồ sơ thì thực hiện theo quy định đó.

4. Hồ sơ phải được chuyển kịp thời sau khi xác định thuộc trường hợp phải chuyển, bảo đảm không ảnh hưởng đến thời hiệu, thời hạn xử lý vi phạm hành chính.

Cơ quan, cá nhân tiếp nhận có trách nhiệm xác nhận việc tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và giải quyết theo thẩm quyền. Trường hợp cần bổ sung thông tin, tài

liệu thì nêu rõ nội dung cần bổ sung để cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện. Việc yêu cầu bổ sung hồ sơ không làm dừng thời hiệu, thời hạn xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Cơ quan, đơn vị chuyển hồ sơ có trách nhiệm theo dõi việc tiếp nhận, phối hợp bổ sung tài liệu và trao đổi thông tin về kết quả giải quyết vụ việc. Cơ quan, người có thẩm quyền xử lý phối hợp thông tin tình trạng, kết quả giải quyết cho cơ quan, đơn vị đã chuyển hồ sơ và cơ quan quản lý tuyến đường để theo dõi theo chức năng, nhiệm vụ.

Trong thời gian chuyển giao và xử lý hồ sơ, UBND cấp xã tiếp tục thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trên địa bàn; cơ quan, đơn vị quản lý tuyến đường tiếp tục thực hiện trách nhiệm quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ và các biện pháp bảo đảm an toàn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Đối với các vụ việc tồn đọng, kéo dài hoặc hồ sơ được bàn giao sau sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ quan, đơn vị đang quản lý hồ sơ có trách nhiệm rà soát tình trạng giải quyết, thời hiệu, thời hạn xử lý, các quyết định đã ban hành và việc thi hành quyết định; phối hợp với cơ quan có liên quan xác định người có thẩm quyền tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, người có thẩm quyền xem xét việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật; không mặc nhiên kết thúc vụ việc chỉ vì hết thời hiệu xử phạt.

Điều 9. Chấp hành, khắc phục hậu quả và cưỡng chế

1. Người có thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả hoặc cơ quan, đơn vị được giao theo dõi việc thi hành quyết định có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc chấp hành theo quy định của pháp luật.

Trung tâm quản lý hạ tầng thành phố Đà Nẵng, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp cung cấp thông tin, theo dõi tình hình chấp hành quyết định. Việc phối hợp không thay thế trách nhiệm của người có thẩm quyền trong tổ chức thi hành quyết định.

2. Trường hợp tổ chức, cá nhân không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thì bị cưỡng chế thi hành khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

Việc ban hành quyết định cưỡng chế và tổ chức thi hành thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Trường hợp cần phối hợp, huy động nhiều cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng có liên quan, cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế phối hợp xây dựng kế hoạch cưỡng chế, trình người ra quyết định cưỡng chế phê duyệt.

3. Cơ quan được giao chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật. Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp cung cấp hồ sơ, tài liệu; xác định hiện trạng, phạm vi vi phạm, yêu cầu kỹ thuật khôi phục công trình; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông và

công trình đường bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và kế hoạch cưỡng chế được phê duyệt (nếu có).

4. Sau khi thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả hoặc quyết định cưỡng chế, các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp kiểm tra kết quả khắc phục hậu quả, khôi phục hiện trạng công trình đường bộ (nếu có); cập nhật hồ sơ, tiếp tục theo dõi và kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý các trường hợp tái vi phạm.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế; hướng dẫn, phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn thành phố; tham mưu UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan, địa phương thực hiện trách nhiệm quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo Trung tâm Quản lý hạ tầng thành phố Đà Nẵng và các đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi được giao; quản lý hồ sơ tuyến đường, mốc giới, hành lang an toàn đường bộ và cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ xử lý vi phạm.

3. Tổ chức kiểm tra, phát hiện các hành vi vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; thực hiện lập biên bản vi phạm hành chính, xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 336/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan; chuyển hồ sơ đến người có thẩm quyền xử phạt đối với trường hợp không thuộc thẩm quyền.

4. Chủ trì giải quyết các vụ việc thuộc trách nhiệm, thẩm quyền; phối hợp với UBND cấp xã, Khu Quản lý đường bộ III và các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài hoặc có vướng mắc về trách nhiệm, thẩm quyền. Đối với những vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của thành phố hoặc vượt thẩm quyền giải quyết, Sở Xây dựng tổng hợp, tham mưu UBND thành phố xem xét, chỉ đạo.

5. Phối hợp tổ chức thi hành quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và quyết định cưỡng chế theo thẩm quyền, trách nhiệm được giao; chỉ đạo kiểm tra hiện trạng, khôi phục kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý sau xử lý vi phạm; theo dõi, phối hợp ngăn chặn hành vi tái vi phạm.

6. Chủ trì theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế; tổng hợp tình hình, kết quả quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn thành phố; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện trách nhiệm được giao; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND thành phố theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế trên địa bàn; phân công đầu mối tiếp nhận thông tin, tham mưu kiểm tra, xử lý vi phạm và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn. Tiếp nhận báo cáo, yêu cầu xử lý của người quản lý, sử dụng đường bộ đối với hành vi lấn, chiếm, sử dụng trái phép hành lang an toàn đường bộ theo điểm c khoản 3 Điều 21 Luật Đường bộ; tổ chức kiểm tra, xác minh và xử lý theo thẩm quyền.

3. Phối hợp với Sở Xây dựng, Trung tâm Quản lý hạ tầng thành phố Đà Nẵng và các cơ quan, đơn vị quản lý đường bộ trong việc kiểm tra hiện trạng, xác minh thông tin tổ chức, cá nhân có liên quan đến hành vi vi phạm; cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu có liên quan phục vụ xử lý vi phạm; phối hợp thi hành quyết định của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; vận động tổ chức, cá nhân chấp hành pháp luật, tự giác tháo dỡ công trình vi phạm, khôi phục hiện trạng theo quy định.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, phân loại và xử lý các trường hợp vi phạm còn tồn tại trên địa bàn theo thẩm quyền; theo dõi hiện trạng sau xử lý, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi tái lấn chiếm, tái vi phạm; thông tin kết quả xử lý cho người quản lý, sử dụng đường bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 12. Trách nhiệm của đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ

1. Tổ chức thực hiện công tác tuần đường trên các tuyến đường được giao quản lý, bảo dưỡng thường xuyên; kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của nhân viên tuần đường trong đó có việc ghi chép nhật ký tuần đường.

2. Thông qua công tác tuần đường, kịp thời phát hiện, ghi nhận hiện trạng, ngăn chặn các hành vi vi phạm trong phạm vi nhiệm vụ được giao; báo cáo người quản lý, sử dụng đường bộ và phối hợp với người thực hiện nhiệm vụ tuần kiểm lập biên bản xác nhận hành vi vi phạm theo quy định.

3. Phối hợp với Trung tâm Quản lý hạ tầng thành phố Đà Nẵng, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra hiện trường, cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu phục vụ xử lý vi phạm theo quy định.

4. Theo dõi, tổng hợp tình hình vi phạm và kết quả xử lý, khắc phục, giải tỏa, cưỡng chế của cơ quan có thẩm quyền; kịp thời báo cáo các trường hợp vi phạm chưa được xử lý, tiếp diễn hoặc tái diễn và đề xuất người quản lý, sử dụng đường bộ xem xét, xử lý theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của Trung tâm Quản lý hạ tầng thành phố Đà Nẵng

1. Thực hiện trách nhiệm quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi được giao; tổ chức công tác tuần kiểm; kiểm tra, giám sát hoạt động tuần đường và việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ của đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên.

2. Tiếp nhận thông tin về hành vi có dấu hiệu vi phạm; tổ chức kiểm tra, xác minh hiện trạng thông qua công tác tuần kiểm; phối hợp với đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên lập hồ sơ, biên bản xác nhận hành vi vi phạm và thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền, trách nhiệm được giao.

3. Khi phát hiện hành lang an toàn đường bộ thuộc phạm vi được giao quản lý bị lấn, chiếm, sử dụng trái phép, kịp thời báo cáo, yêu cầu UBND cấp xã nơi xảy ra vi phạm xử lý theo điểm c khoản 3 Điều 21 Luật Đường bộ; cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan và phối hợp trong quá trình xử lý.

4. Phối hợp với UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, xác định hiện trạng, phạm vi vi phạm; cung cấp hồ sơ tuyến đường, thông tin, tài liệu chuyên môn, kỹ thuật phục vụ xử lý vi phạm và khôi phục hiện trạng kết cấu hạ tầng đường bộ.

5. Theo dõi, kiểm tra kết quả xử lý vi phạm; đôn đốc đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên tổng hợp, báo cáo tình hình vi phạm trên các tuyến đường được giao; kịp thời báo cáo Sở Xây dựng các trường hợp vi phạm chưa được xử lý, kéo dài, tiếp diễn hoặc tái diễn và đề xuất biện pháp giải quyết theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của Khu Quản lý đường bộ III

1. Chỉ đạo Văn phòng QLĐB III.1, đơn vị quản lý bảo trì đường bộ tăng cường công tác tuần đường, tuần kiểm; kịp thời phát hiện, lập biên bản ghi nhận vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến Quốc lộ được giao quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, xác minh các vụ việc thuộc trách nhiệm quản lý tuyến đường; cung cấp hồ sơ quản lý tuyến, tài liệu xác định phạm vi đất dành cho đường bộ, hành lang an toàn đường bộ, giấy phép, văn bản chấp thuận và các tài liệu có liên quan phục vụ xử lý vi phạm.

3. Tổ chức thực hiện thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, xử phạt VPHC đối với các hành vi vi phạm quy định tại Nghị định 336/2025/NĐ-CP thuộc thẩm quyền của Khu QLĐB III; chuyển hồ sơ cho UBND cấp xã xử phạt đối với các hành vi thuộc thẩm quyền địa phương.

4. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc trao đổi thông tin, tổng hợp tình hình và giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài hoặc phát sinh vướng mắc thuộc trách nhiệm của chính quyền thành phố để tham mưu UBND thành phố xem xét, chỉ đạo theo thẩm quyền.

Điều 15. Trách nhiệm của các Ban Quản lý

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi được giao; kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và ghi nhận các hành vi có dấu hiệu vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Khi phát hiện hành vi lấn, chiếm, sử dụng trái phép hành lang an toàn đường bộ, kịp thời thông tin, báo cáo và đề nghị UBND cấp xã nơi xảy ra vi phạm kiểm tra, xử lý theo quy định; phối hợp với cơ quan, người có thẩm quyền trong quá trình xác minh, xử lý vụ việc.

3. Cung cấp hồ sơ quản lý tuyến đường, tài liệu chuyên ngành và thông tin có liên quan phục vụ xử lý vi phạm; phối hợp kiểm tra kết quả khắc phục hậu quả, khôi phục hiện trạng công trình đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

4. Theo dõi tình hình vi phạm, kết quả xử lý trên các tuyến đường được giao quản lý; cung cấp thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Quy chế cho Sở Xây dựng theo quy định tại Điều 16 Quy chế này.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Sở Xây dựng là đầu mối tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Quy chế; theo dõi các vụ việc phức tạp, kéo dài, liên địa bàn hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến thời hiệu, thời hạn xử lý.

2. Sở Xây dựng, Khu Quản lý đường bộ III, các Ban Quản lý và UBND cấp xã phối hợp cập nhật, theo dõi các vụ việc thuộc phạm vi Quy chế theo mẫu thống nhất kèm theo Quy chế.

3. Định kỳ 06 tháng, UBND cấp xã và các Ban Quản lý cung cấp thông tin, kết quả xử lý các vụ việc thuộc phạm vi phối hợp cho Sở Xây dựng để tổng hợp. Đối với các tuyến đường do Khu Quản lý đường bộ III quản lý, Sở Xây dựng và Khu Quản lý đường bộ III trao đổi, đối chiếu thông tin, kết quả xử lý các vụ việc thuộc phạm vi Quy chế để phục vụ công tác tổng hợp, tham mưu UBND thành phố và báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

Nội dung thông tin gồm: số vụ việc phát hiện; số vụ đã xử lý; số vụ đang xử lý; số vụ chậm xử lý; số vụ tái vi phạm và nguyên nhân đối với vụ việc chưa hoàn thành.

Biểu tổng hợp kết quả phối hợp kèm theo Quy chế chỉ phục vụ công tác phối hợp, theo dõi, tổng hợp và không thay thế chế độ báo cáo, biểu mẫu do pháp luật chuyên ngành quy định.

4. Hồ sơ phối hợp được trao đổi qua hệ thống quản lý văn bản, hệ thống thông tin dùng chung, thư điện tử công vụ, văn bản giấy hoặc hình thức phù hợp khác, bảo đảm xác định được thời điểm gửi và nhận.

5. Sở Xây dựng định kỳ rà soát các vụ việc chậm xử lý, chưa xác định được đầu mối hoặc thẩm quyền, chưa chấp hành quyết định hoặc có dấu hiệu tái vi phạm để trao đổi, đôn đốc, phối hợp xử lý theo quy định.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng áp dụng Quy chế thông báo đầu mối phối hợp, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử công vụ cho các cơ quan, đơn vị có liên quan và kịp thời cập nhật khi có thay đổi. Việc thay đổi thông tin đầu mối không làm phát sinh việc sửa đổi, bổ sung Quy chế.

2. Trung tâm Quản lý hạ tầng thành phố Đà Nẵng, các đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ và cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, hợp đồng hoặc phân công được giao.

3. Trường hợp văn bản được viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng quy định đang có hiệu lực tại thời điểm xử lý vụ việc. Sở Xây dựng chủ trì rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế khi cần thiết.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các bên chủ động trao đổi, phối hợp giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, chỉ đạo.

Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND cấp xã và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.